



TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Ho Chi Minh City University of Education

(<https://www.hcmue.edu.vn/>)

Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào năm 2024 phương thức xét tuyển sử dụng kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024

PHÒNG ĐÀO TẠO 5 DAYS AGO

N

ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào của từng ngành cụ thể như sau:

TT	Ngành	Mã ngành	Tổ hợp xét tuyển	Điểm ngưỡng
TRỤ SỞ CHÍNH				
<i>Lĩnh vực Khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên</i>				
1	Giáo dục học	7140101	D01; A00; A01; C14	19.00

TT	Ngành	Mã ngành	Tổ hợp xét tuyển	Điểm ngưỡng
2	Quản lý giáo dục	7140114	D01; A00; A01; C14	20.00
3	Giáo dục Mầm non	7140201	M02; M03	20.00
4	Giáo dục Tiểu học	7140202	A00; A01; D01	21.00
5	Giáo dục Đặc biệt	7140203	C00; C15; D01	20.00
6	Giáo dục công dân	7140204	C00; C19; D01	21.00
7	Giáo dục Chính trị	7140205	C00; C19; D01	22.00
8	Giáo dục Thể chất	7140206	M08; T01	19.00
9	Giáo dục Quốc phòng - An ninh	7140208	A08; C00; C19	21.00
10	Sư phạm Toán học	7140209	A00; A01	24.00
11	Sư phạm Tin học	7140210	A00; A01; B08	20.00
12	Sư phạm Vật lý	7140211	A00; A01; C01	23.00
13	Sư phạm Hoá học	7140212	A00; B00; D07	23.00
14	Sư phạm Sinh học	7140213	B00; D08	22.00
15	Sư phạm Ngữ văn	7140217	C00; D01; D78	24.00
16	Sư phạm Lịch sử	7140218	C00; D14	23.00
17	Sư phạm Địa lý	7140219	C00; C04; D15; D78	23.00
18	Sư phạm Tiếng Anh	7140231	D01	24.00
19	Sư phạm Tiếng Nga	7140232	D01; D02; D78; D80	19.00

TT	Ngành	Mã ngành	Tổ hợp xét tuyển	Điểm ngưỡng
20	Sư phạm Tiếng Pháp	7140233	D01; D03	19.00
21	Sư phạm Tiếng Trung Quốc	7140234	D01; D04	21.00
22	Sư phạm công nghệ	7140246	A00; A01; A02; D90	19.00
23	Sư phạm khoa học tự nhiên	7140247	A00; A02; B00; D90	21.00
24	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	7140249	C00; C19; C20; D78	22.00
Lĩnh vực Nhân văn				
25	Ngôn ngữ Anh	7220201	D01	23.00
26	Ngôn ngữ Nga	7220202	D01; D02; D78; D80	19.00
27	Ngôn ngữ Pháp	7220203	D01; D03	20.00
28	Ngôn ngữ Trung Quốc	7220204	D01; D04	22.00
29	Ngôn ngữ Nhật	7220209	D01; D06	22.00
30	Ngôn ngữ Hàn quốc	7220210	D01; D78; D96; DD2	23.00
31	Văn học	7229030	C00; D01; D78	21.00
Lĩnh vực Khoa học xã hội và hành vi				
32	Tâm lý học	7310401	B00; C00; D01	23.00
33	Tâm lý học giáo dục	7310403	A00; C00; D01	21.00
34	Địa lý học	7310501	C00; D10; D15; D78	19.00
35	Quốc tế học	7310601	D01; D14; D78	21.00
36	Việt Nam học	7310630	C00; D01; D78	20.00

TT	Ngành	Mã ngành	Tổ hợp xét tuyển	Điểm ngưỡng
Lĩnh vực Khoa học sự sống				
37	Sinh học ứng dụng	7420203	B00; D08	19.00
Lĩnh vực Khoa học tự nhiên				
38	Vật lý học	7440102	A00; A01; D90	19.00
39	Hoá học	7440112	A00; B00; D07	20.00
Lĩnh vực Máy tính và công nghệ thông tin				
40	Công nghệ thông tin	7480201	A00; A01; B08	20.00
Lĩnh vực Dịch vụ xã hội				
41	Công tác xã hội	7760101	A00; C00; D01	19.00
Lĩnh vực Du lịch, khách sạn, thể thao và dịch vụ cá nhân				
42	Du lịch	7810101	C00; C04; D01; D78	19.00
PHÂN HIỆU LONG AN				
Lĩnh vực Khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên				
43	Giáo dục Mầm non	7140201_LA	M02; M03	19.00
44	Giáo dục Tiểu học	7140202_LA	A00; A01; D01	20.00
45	Giáo dục Thể chất	7140206_LA	M08; T01	18.00
46	Sư phạm Toán học	7140209_LA	A00; A01	22.00
47	Sư phạm Ngữ văn	7140217_LA	C00; D01; D78	22.00
48	Sư phạm Tiếng Anh	7140231_LA	D01	23.00

TT	Ngành	Mã ngành	Tổ hợp xét tuyển	Điểm ngưỡng
49	Giáo dục Mầm non (trình độ CĐ)	51140201_LA	M02; M03	17.00

- Đối với ngành Giáo dục Mầm non (trình độ đại học, đào tạo tại trụ sở chính), ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào được quy định như sau: điểm môn toán hoặc điểm môn ngữ văn (theo tổ hợp xét tuyển) + (điểm ưu tiên khu vực, đối tượng theo quy định)*1/3 (làm tròn đến 2 chữ số thập phân), tối thiểu bằng 6.67 điểm.

- Đối với ngành Giáo dục Mầm non (trình độ đại học, đào tạo tại phân hiệu Long An), ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào được quy định như sau: điểm môn toán hoặc điểm môn ngữ văn (theo tổ hợp xét tuyển) + (điểm ưu tiên khu vực, đối tượng theo quy định)*1/3 (làm tròn đến 2 chữ số thập phân), tối thiểu bằng 6.33 điểm.

- Đối với ngành Giáo dục Mầm non (trình độ cao đẳng, đào tạo tại phân hiệu Long An), ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào được quy định như sau: điểm môn toán hoặc điểm môn ngữ văn (theo tổ hợp xét tuyển) + (điểm ưu tiên khu vực, đối tượng theo quy định)*1/3 (làm tròn đến 2 chữ số thập phân), tối thiểu bằng 5.67 điểm.

- Đối với ngành Giáo dục Thể chất (đào tạo tại trụ sở chính), ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào được quy định như sau: điểm môn toán hoặc điểm môn ngữ văn (theo tổ hợp xét tuyển) + (điểm ưu tiên khu vực, đối tượng theo quy định)*1/3 (làm tròn đến 2 chữ số thập phân), tối thiểu bằng 6.33 điểm.

- Đối với ngành Giáo dục Thể chất (đào tạo tại phân hiệu Long An), ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào được quy định như sau: điểm môn toán hoặc điểm môn ngữ văn (theo tổ hợp xét tuyển) + (điểm ưu tiên khu vực, đối tượng theo quy định)*1/3 (làm tròn đến 2 chữ số thập phân), tối thiểu bằng 6.00 điểm.